TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13/**2026/HNGĐ-ST
Ngày: 20-4-2026
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thúy Năng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Minh Phượng
Bà Phan Thị Thuận Nhi

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Lâm Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Anh Pha – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 61/2025/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc:*"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2026; quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2026/QĐ -ST ngày 03 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1995. Số CCCD: 048195004838; Nơi cư trú: H A, phường A, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyen Ba T1 (Nguyễn Bá T2), sinh năm 1995. Địa chỉ: I A, CA95829, Hoa Kỳ. Vắng mặt lần 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 5 năm 2025, nguyên đơn bà* Trần Thị Ngọc T *trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyen Ba T1 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng, Giấy chứng nhận kết hôn số 81 ngày 29/12/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung một thời gian thì ông Nguyen Ba T1 về Hoa Kỳ định cư làm việc.Vì khoảng cách xa về địa lý nên vợ chồng không thường xuyên liên lạc, không còn có kế hoạch sống cùng nhau, không có tiếng nói chung dẫn đến phát sinh mâu thuẫn. Nay bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyen Ba T1.

Về quan hệ con chung: Bà và ông Nguyen Ba T1 không có con chung.

Về quan hệ tài sản chung nợ chung: Bà và ông Nguyen Ba T1 không có tài sản chung và nợ chung.

** Bị đơn ông* Nguyen Ba T1 *không có lời khai tại hồ sơ vụ án.*

** Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về nội dung giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các Điều 70,71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56 và 123 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử cho bà Trần Thị Ngọc T được ly hôn ông Nguyen Ba T1;

Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc T xác định không có, ông Nguyen Ba T1 không có ý kiến phản hồi nên không xem xét;

Về án phí, lệ phí, các chi phí tố tụng khác: Bà Trần Thị Ngọc T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Bà Trần Thị Ngọc T, nơi cư trú: H A, phường A, thành phố Đà Nẵng. Bị đơn, ông Nguyen Ba T1 (Nguyễn Bá T2), địa chỉ: I A, CA95829, Hoa Kỳ, nên vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được áp dụng đối với yêu cầu xin ly hôn có yếu tố nước ngoài của nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc T và bị đơn ông Nguyen Ba T1, theo quy định tại Điều 122, Điều 123 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân thành phố Đà Nẵng có công văn số: 615/TA-CV ngày 09/7/2025 đề nghị Đ tại Hoa Kỳ tống đạt thông báo thụ lý vụ án và tiến hành lấy lời khai của ông Nguyen Ba T1 theo hướng dẫn tại Công văn số 2368//2017/BTP- PLQT ngày 10/7/2017 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số ủy thác tư pháp trong lĩnh vực dân sự ra nước ngoài đối với ông Nguyen Ba T1. Nhưng đến ngày 03/3/2025 Tòa án vẫn không nhận được kết quả ủy thác.

Ngày 05/12/2025, nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc T có đơn đề nghị Toà án đăng tin kênh của Ban Đối ngoại - Đ1 (VOV5).

Ngày 05/3/2025, Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã có công văn số 274/CV-TA gửi Ban Đối ngoại - Đ1 về việc đề nghị đăng tin thông báo trên *web vovworld.vn*, thông báo thời gian mở phiên toà lần thứ nhất vào lúc 8 giờ 03/4/2026, thời gian mở phiên toà lần thứ hai vào lúc 8 giờ ngày 20/4/2026 cho ông Nguyen B bằng tiếng Việt trên kênh của Ban đối ngoại (VOV5) ba lần trong ba ngày liên tiếp (từ ngày 09,10,11/3/2026).

Tại phiên tòa xét xử vụ án mở lần thứ nhất vào lúc 8 giờ ngày 03/4/2026, bị đơn ông Nguyen Ba T1 vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Nguyen Ba T1 vắng mặt lần 2. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông Nguyen Ba T1.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc T và ông Nguyen Ba T1 có đăng ký kết hôn ngày 29/12/2016 tại UBND quận S, thành phố Đà Nẵng. Đây quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Theo bà T vợ chồng sống chung với nhau thời gian ngắn, sau đó ông T1 về Mỹ sinh sống. Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng theo bà T là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Hiện nay, bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyen Ba T1.

Xét yêu cầu ly hôn của bà T, Hội đồng xét xử nhận thấy: X thấy từ khi kết hôn đến nay, bà T và ông T1 chỉ sống với nhau một thời gian ngắn, sau đó mỗi người sống mỗi nơi. Hiện nay, ông T1 sinh sống ở Hoa Kỳ, còn bà T ở Việt Nam, hôn nhân chỉ tồn tại về mặt hình thức, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà T đối với ông T1 là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung: Bà T xác định không có, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T xác định không có, ông T1 vắng mặt, không có lời khai về tài sản chung và nợ chung, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0004097 ngày 28/5/2025 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng (nay là Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng).

[4] Chi phí thông báo cho đương sự qua Đ1: Căn cứ Điều 180 của Bộ luật tố tụng dân sự, bà T phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 6 Điều 477, Điều 469, Điều 479; khoản 3 Điều 153 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 122, 123 và 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Ly hôn"* của bà Trần Thị Ngọc T đối với ông Nguyen Ba T1.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Trần Thị Ngọc T được ly hôn với ông Nguyen Ba T1.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0004097 ngày 28/5/2025 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, nay là Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng, bà Trần Thị Ngọc T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về chi phí thông báo cho đương sự qua kênh của Ban Đối ngoại - Đ1 (VOV5): Bà Trần Thị Ngọc T phải chịu 2.250.000 đồng, bà Trần Thị Ngọc T đã

nộp đủ theo Phiếu thu số 22.03/2026 ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Ban Đối ngoại - Đ1 (VOV5).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Trần Thị Ngọc T có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày *(mười lăm ngày)* kể từ ngày tuyên án; bị đơn ông Nguyen Ba T1 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 01 tháng *(một tháng)*, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự TP. Đà Nẵng;
- UBND phường An Hải, TP. Đà Nẵng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thúy Năng